

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TL
TỈNH HÀ N

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2022/HS-ST
Ngày: 24 - 01 - 2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TL - TỈNH HÀ N

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Lại Xuân Cảnh.

- **Thư ký phiên toà:** ông Nguyễn Thế Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hà N.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL, tỉnh Hà N tham gia phiên toà:** ông Vũ Đình Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TL, tỉnh Hà N xét xử sơ thẩm công khai, theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định áp dụng thủ tục rút gọn số 01/2022/QĐ-TA ngày 17/01/2022 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2022, đối với bị cáo:

+ **Phạm Ngọc N** - sinh ngày 29/11/2003; nơi cư trú: thôn N, xã LS, huyện TL, tỉnh Hà N; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt N; con ông Phạm Ngọc T và bà Đỗ Thị N; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/12/2021 đến ngày 01/01/2022 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** anh Đỗ Văn T1 - sinh năm 1992; nơi cư trú: thôn N, xã LS, huyện TL, tỉnh Hà N; có mặt.

- **Người làm chứng:** anh Trần Văn T2; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thực hiện đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm bảo vệ tết Nhâm Dần, hồi 13 giờ 45 phút ngày 24/12/2021, Công an huyện TL phối hợp cùng Công an xã Thanh Phong T hành tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn thôn Phúc Nhị, xã Thanh Phong, huyện TL, tỉnh Hà N. Tại đoạn đường liên thôn Phúc Nhị, lực lượng Công an phát hiện Phạm Ngọc N điều khiển xe mô tô đeo biển kiểm soát 16N5-2509 đi từ thôn Phúc Nhị hướng ra Quốc lộ 1A, trên giá đèo hàng xe

mô tô có đặt 01 bao tải. Tổ tuần tra yêu cầu dừng xe để kiểm tra, thì N điều khiển xe mô tô bỏ chạy. Tổ tuần tra T hành khống chế, kiểm tra thì phát hiện bên trong bao tải có 05 vật hình hộp vuông (nghĩ là pháo nổ); nên đã bắt giữ, đưa N cùng vật chứng về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Thanh Phong, huyện TL, tỉnh Hà N lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

* Vật chứng, tài sản thu giữ gồm: 01 bao tải màu trắng bên trong có 01 hộp kích thước (14 x 14 x 15)cm, 01 hộp kích thước (16 x 14 x 10)cm, 03 hộp kích thước (16 x 16 x 10)cm, đều dạng hình hộp, bên ngoài bọc giấy màu có in hoa văn và các ký tự chữ nước ngoài, được niêm phong ký hiệu A; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, số IMEI: 356713/05/545728/5 (máy không lắp sim); 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL lắp 02 sim, không có vỏ nắp lưng, được niêm phong ký hiệu M2; 01 xe mô tô đeo biển kiểm soát 16N5-2509. Ngoài ra, còn thu giữ 01 Căn cước công dân số 035203003367 mang tên Phạm Ngọc N, do bà Đỗ Thị Nhâm (bà nội Phạm Ngọc N) tự nguyện giao nộp; 01 Đăng ký mô tô, xe máy số 000885 của xe mô tô đeo biển kiểm soát 16N5-2509 mang tên Ngô Thị Mai, do anh Đỗ Văn T1 tự nguyện giao nộp.

Khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Phạm Ngọc N tại thôn N, xã LS, huyện TL, tỉnh Hà N; Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TL không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Ngọc N khai nhận:

Do có nhu cầu sử dụng pháo vào dịp tết nguyên đán Nhâm Dần, Phạm Ngọc N thông qua mạng xã hội Facebook quen một N thanh niên bán pháo có nick Facebook là “Đỗ Đỗ” (N không biết tên tuổi, địa chỉ của người này), người này cho N số điện thoại 0829.395.181 để liên lạc. Ngày 22/12/2021, N sử dụng số điện thoại 0987.954.443 của mình gọi đến số thuê bao trên, đặt mua 04 hộp pháo hoa nổ loại 49 quả/01 hộp và 01 hộp loại 36 quả/01 hộp với giá 1.000.000 đồng/01 hộp. Khoảng 13 giờ ngày 24/12/2021, người thanh niên gọi điện thoại cho N và hẹn địa điểm giao pháo. N mượn xe mô tô đeo BKS 16N5-2509 của anh Đỗ Văn T1, rồi một mình điều khiển mô tô đi đến khu vực đã hẹn là đường bê tông cạnh quán bánh mì Gia Bảo thuộc xã Thanh Phong, huyện TL, tỉnh Hà N. Tại đây, N gặp 01 N thanh niên khoảng 30 tuổi ngồi trên xe mô tô Wave (N không nhớ biển kiểm soát) đợi sẵn từ trước. N đi đến gần thì người này hỏi: “Em đến lấy pháo à?”, N trả lời: “Vâng”, người này liền đi đến gốc cây gần đó lấy ra 01 bao tải màu trắng, rồi mở bao tải ra cho N xem. Kiểm tra xong, N đưa cho người này số tiền 5.000.000 đồng, N thanh niên cầm tiền rồi bỏ đi. N để bao tải đựng pháo ở giá đèo hàng giữa xe mô tô, rồi điều khiển xe chở số pháo quay ra Quốc lộ 1A để đi về. Trên đường về, đến đoạn đường liên thôn thuộc thôn Phúc Nhị, xã Thanh Phong, huyện TL, tỉnh Hà N thì bị Tổ tuần tra Công an huyện TL phối hợp với Công an xã Thanh Phong kiểm tra phát hiện, bắt quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số 97/KTHS ngày 27/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh N Định kết luận: “*Mẫu ký hiệu A là pháo nổ (loại pháo hoa nổ), tổng khối lượng là 7,330kg (bảy phẩy ba trăm ba mươi ki lô gam)*”.

Tại bản Kết luận giám định số 10/PC09-SKSM ngày 11/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà N kết luận: “*Xe mô tô dán nhãn Airblade giám định có: số khung nguyên thủy: RLHJF18078Y820392; số máy nguyên thủy JF18E-5429320*”.

* Xử lý vật chứng: trong giai đoạn điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TL đã ra quyết định xử lý vật chứng và trả lại cho Phạm Ngọc N 01 Căn cước công dân.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKSTL ngày 14/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện TL đã truy tố Phạm Ngọc N về tội “Tàng trữ hàng cấm” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

*** Tại phiên tòa:**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TL giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Phạm Ngọc N phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65 của Bộ luật Hình sự - xử phạt Phạm Ngọc N từ 09 đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 18 đến 30 tháng. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy số pháo hoàn lại sau giám định và 01 bao tải; trả lại cho Phạm Ngọc N 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL.

- Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và có ý kiến xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu, đề nghị gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người thực hiện hành vi phạm tội bị bắt quả tang; sự việc phạm tội đơn giản, chứng cứ rõ ràng; tội phạm đã thực hiện là tội phạm ít nghiêm trọng; người

phạm tội có nơi cư trú, lý lịch rõ ràng. Vì vậy, các cơ quan T hành tố tụng đã áp dụng thủ tục rút gọn trong điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm vụ án này là đúng quy định tại khoản 1 Điều 456 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, Phạm Ngọc N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như trong nội dung Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng; phù hợp với vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: vào khoảng 13 giờ 45 phút ngày 24/12/2021, tại đường liên thôn thuộc địa phận thôn Phúc Nhị, xã Thanh Phong, huyện TL, tỉnh Hà N; Phạm Ngọc N đang tàng trữ trái phép 7,330kg (bảy phẩy ba trăm ba mươi kilôgam) pháo nổ (loại pháo hoa nổ), mục đích để sử dụng, thì bị lực lượng Công an huyện TL phối hợp với Công an xã Thanh Phong phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế, chế độ quản lý đối với các loại hàng hoá mà Nhà nước cấm kinh doanh, cấm lưu hành, cấm sử dụng, chưa được phép lưu hành, chưa được phép sử dụng tại Việt N. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, lượng pháo nổ mà bị cáo tàng trữ là từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam. Hội đồng xét xử kết luận: Viện kiểm sát nhân dân huyện TL truy tố Phạm Ngọc N về tội “Tàng trữ hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, đã “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”; nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, được chính quyền địa phương xác nhận; nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Vì vậy, xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, mà cho bị cáo được hưởng án treo, chịu sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú, cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo

và phòng ngừa chung. Việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, nhưng cũng phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

- Hình phạt bổ sung: xét thấy, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn; nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 Căn cước công dân mang tên Phạm Ngọc N: đây là giấy tờ hợp pháp của N, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TL đã ra quyết định xử lý vật chứng và trả lại cho N là đúng pháp luật.

- Đối với số pháo hoa nổ hoàn lại sau giám định, là vật cấm tàng trữ và 01 bao tải màu trắng không có giá trị sử dụng; nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA: là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội; nên cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL: là tài sản hợp pháp của bị cáo, quá trình điều tra xác định bị cáo đã sử dụng để liên lạc, trao đổi, thỏa thuận mua pháo; nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô đeo biển kiểm soát 16N5-2509: quá trình điều tra xác định là của anh Đỗ Văn T1 mua từ năm 2014 của một phụ nữ không quen biết. Khi mua xe, người này chỉ đưa đăng ký xe mô tô, giữa hai bên không có giấy bán xe. Căn cứ kết luận giám định về số khung, số máy; Cơ quan điều tra đã xác minh, xác định xe mô tô có số khung, số máy nêu trên có biển kiểm soát là 30K1-5460 và đứng tên chủ xe là Ngô Thúy Quỳnh, địa chỉ: 5Đ, Lê Duẩn, phường Cửa N, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội. Xác minh đối với biển kiểm soát 16N5-2509, thì chủ xe là Phạm Hồng Nhung, trú tại: Số 106 Lạch Tray, Ngô Quyền, Hải Phòng; xe có số khung, số máy không trùng với số khung, số máy của xe mô tô đã thu giữ. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TL đã tách ra để tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau là đúng pháp luật.

[6] Về các vấn đề khác:

- Về nguồn gốc số pháo đã thu giữ và người bán pháo cho Phạm Ngọc N: căn cứ vào lời khai của N, Cơ quan điều tra đã T hành thu giữ điện tín để xác định thông tin chủ thuê bao, chi tiết cuộc gọi trong khoảng thời gian từ ngày 20/12/2021 đến ngày 24/12/2021; kết quả xác định chủ thuê bao số điện thoại 0829.395.181 là Vũ Thị Vân - sinh năm 1986, trú tại xã Hải Thanh, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa. Tuy nhiên, chị Vân xác định chị chưa từng đăng ký, sử dụng số thuê bao nói trên và cũng không cho ai mượn Chứng minh nhân dân để sử dụng đăng ký số thuê bao này. Ngoài lời khai của N thì không còn tài liệu,

chứng cứ nào khác; nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TL không có căn cứ để làm rõ nguồn gốc số pháo đã thu giữ và người đã bán pháo cho N.

- Trong vụ án này, anh Đỗ Văn T1 có cho Phạm Ngọc N mượn xe mô tô để đi mua pháo. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác định khi N hỏi mượn xe thì không nói mục đích cho anh T1 biết, anh T1 cũng không biết việc N mượn xe để đi mua pháo. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TL không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự đối với anh T1 là đúng pháp luật.

[7] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Tuyên bố: bị cáo Phạm Ngọc N phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”.

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc N 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/01/2022).

Giao bị cáo Phạm Ngọc N cho Ủy ban nhân dân xã LS, huyện TL, tỉnh Hà N giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy toàn bộ lượng pháo hoàn lại sau giám định niêm phong trong 01 thùng Catton kích thước (37 x 30 x 23)cm, 01 bao tải màu trắng kích thước (86 x 51)cm; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITTEL màu đen đã qua sử dụng; trả lại cho Phạm Ngọc N 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã qua sử dụng (chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/01/2022, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TL với Chi cục Thi hành án dân sự huyện TL).

3. Án phí: bị cáo Phạm Ngọc N phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

5. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà N;
- VKSND tỉnh Hà N;
- VKSND huyện TL;
- Công an huyện TL;
- Chi cục THA DS huyện TL;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà N;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lại Xuân Cảnh